

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai

Trụ sở chính: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0500443916 thay đổi lần thứ 24 ngày 11/09/2018

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội

Hôm nay, ngày 20 tháng 4 năm 2019, vào hồi 08h30 tại Hội trường Trụ sở Công ty, tầng 5, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là: 1.027 tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số: 54.991.980 cổ phần (trong đó số cổ phần có quyền biểu quyết là: 54.990.220 cổ phần).

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp, chốt danh sách tại ngày 12/03/2019).

Đại hội đã nghe ông **Lại Tuấn Ngọc** – Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu như sau:

Tổng số cổ đông về dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tại thời điểm khai mạc là 383 cổ đông với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 52.035.202 cổ phần, chiếm 94,62% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông về dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tại thời điểm biểu quyết là 304 cổ đông với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 51.785.077 cổ phần, chiếm 94,17% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

2. Khai mạc Đại hội:

- ❖ Ông **Lại Tuấn Ngọc** - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:
 - Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
 - Giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội;
 - Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch Đại hội;
 - Thông qua danh sách Ban Thư ký Đại hội;
 - Thông qua danh sách Ban bầu cử Đại hội;



- Mời Đoàn Chủ tịch Đại hội và Ban Thư ký Đại hội lên làm việc.

Đoàn chủ tịch Đại hội:

1. Ông Bùi Khắc Sơn - Chủ tịch HĐQT Công ty
- Chủ tọa Đại hội
2. Ông Nguyễn Thọ Phùng - Ủy viên HĐQT Công ty
- Thành viên Đoàn chủ tịch
3. Ông Kim Mạnh Hà - Tổng Giám đốc Công ty
- Thành viên Đoàn chủ tịch

Ban Thư ký Đại hội:

1. Ông Lương Anh Tuấn - Trưởng ban
2. Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Thành viên

Ban Bầu cử Đại hội:

1. Bà Lê Thị Ngọc Diệp - Trưởng ban
2. Ông Phùng Văn Thắng - Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Lý - Thành viên

Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban bầu cử Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 bằng hình thức ghi phiếu biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.

Chương trình Đại hội:

Đại hội đã nghe ông **Lại Tuấn Ngọc** thay mặt Ban Tổ chức báo cáo Đại hội thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và quy chế đại hội bằng hình thức biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.

PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY

1. Ông **Kim Mạnh Hà** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 và dự kiến kế hoạch của Công ty trong năm 2019.
2. Ông **Bùi Khắc Sơn** – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo tổng kết của HĐQT năm 2018, nhiệm kỳ 2014 – 2019 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 – 2024.
3. Ông **Vũ Ngọc Nho** - Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2018.
4. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán.
5. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và thưởng ban điều hành năm 2018.

6. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình phương án chi trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu.
7. Ông **Kim Mạnh Hà** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
8. Ông **Vũ Ngọc Nho** – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
9. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, thưởng BDH năm 2019.
10. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 và phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019.
11. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình hủy bỏ kế hoạch phát hành CP tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 và phê duyệt phương án phát hành CP tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu năm 2019.
12. Ông **Kim Mạnh Hà** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT về việc thực hiện các giao dịch cho vay hoặc bảo lãnh đối với các công ty con.
13. Ông **Kim Mạnh Hà** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
14. Ông **Kim Mạnh Hà** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình loại bỏ một số ngành nghề kinh doanh của Công ty.
15. Ông **Bùi Khắc Sơn** – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024.
16. **Bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024:**

❖ Ông **Bùi Khắc Sơn** – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội về việc bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 do nhiệm kỳ cũ đã kết thúc.

Danh sách đề cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 bao gồm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Chức danh đang đảm nhiệm
1	Ông Nguyễn Đức Cừ	1957	Cử nhân kinh tế	Chủ tịch Ủy ban đầu tư và kinh doanh
2	Ông Bùi Khắc Sơn	1967	Kỹ sư	Chủ tịch HĐQT
3	Ông Nguyễn Thọ Phùng	1960	Thạc sỹ QTKD	Ủy viên HĐQT
4	Ông Kim Mạnh Hà	1971	Thạc sỹ QTKD	Tổng Giám đốc
5	Bà Nguyễn Minh Trang	1992	Cử nhân	Không

Danh sách đề cử bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 bao gồm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Chuyên môn
1	Ông Nguyễn Minh Đức	1989	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh, kế toán kiểm toán

2	Ông Lương Anh Tuấn	1985	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh
3	Bà Phạm Thị Thanh Huyền	1987	Cử nhân	Kinh tế đối ngoại

❖ Ông **Phùng Văn Thắng** – Thành viên Ban bầu cử trình bày Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử và danh sách ứng cử, đề cử để bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%.

❖ Ông **Phùng Văn Thắng** – Thành viên Ban bầu cử hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền bầu cử.

Đại hội đã tiến hành thủ tục bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024.

(Các bản báo cáo, Quy chế, Tờ trình chi tiết theo bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã được Công ty gửi đến từng cổ đông).

PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Ý kiến của cổ đông 1: Mã số 559

Căn cứ tài liệu đại hội đồng cổ đông, cổ đông đề nghị Đoàn chủ tịch giải trình các nội dung sau:

1. Doanh thu thực hiện của công ty mẹ năm 2018 đạt 100% so với kế hoạch nhưng lương bình quân cho người lao động năm 2018 lại đạt 111% so với kế hoạch, tức là tăng 11% so với kế hoạch đã đề ra. Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty xem xét lại mức lương cho người lao động.

2. Doanh thu thực hiện năm 2018 của Công ty mẹ có giá trị lớn hơn doanh thu thực hiện năm 2018 của hợp nhất toàn Công ty. Theo ý kiến của cổ đông thì giá trị hợp nhất phải lớn hơn giá trị của riêng Công ty mẹ.

3. Giá trị doanh thu thực hiện năm 2018 của Công ty mẹ trong các báo cáo của HĐQT và BKS là 2.904,4 tỷ đồng nhưng trong mục 3.2 về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ năm 2018 trong Báo cáo của BKS thì giá trị doanh thu là 2.852,2 tỷ. Đề nghị Đoàn chủ tịch làm rõ lý do có sự khác biệt về mặt số liệu nêu trên.

4. Trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 trình ĐHĐCĐ thì các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đều có sự tăng trưởng rất cao. Đề nghị Đoàn Chủ tịch xem xét lại việc lập kế hoạch cho phù hợp, tránh tình trạng lập kế hoạch cao không thực hiện được.

5. ĐHĐCĐ năm 2018 đã phê duyệt việc phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu và cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Tuy nhiên, năm 2018 Công ty đã không thực hiện. Đề nghị Đoàn Chủ tịch giải thích lý do về việc hủy nêu trên.

6. Cổ đông có ý kiến về danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 khi có 2 thành viên trong danh sách ứng cử, đề cử có quan hệ gia đình. Theo ý kiến cổ đông thì như vậy sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động của Công ty theo hướng Công ty gia đình.

Trả lời của Đoàn Chủ tịch:

1. Về việc lương chi trả cho người lao động trong năm 2018 có sự tăng trưởng cao hơn doanh thu thực hiện năm 2018: theo đánh giá của Ban Lãnh đạo Công ty, cơ cấu trả lương

của XMC hiện tại đang chưa theo kịp thị trường dẫn đến những cán bộ có năng lực dễ dàng chuyển sang các đơn vị khác, mặc dù XMC là một trong những đơn vị đào tạo tốt nhất thị trường. Vì vậy, Công ty cần phải xây dựng chế độ trả lương tốt hơn để phù hợp hơn với thị trường, nhằm giữ chân người lao động có năng lực và chuyên môn cao. Với định hướng như vậy, trong nhiệm kỳ tới, HĐQT Công ty sẽ xây dựng lại chế độ trả lương cho người lao động, theo hình thức “key-person”, trả lương cao cho những vị trí chủ chốt đồng thời đảm bảo quyền lợi cho người lao động, để người lao động yên tâm công tác, có những đóng góp tốt hơn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Về giá trị doanh thu thực hiện của Công ty mẹ và hợp nhất toàn Công ty: theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp thì khi lập báo cáo tài chính hợp nhất, Công ty phải loại trừ các khoản doanh thu được ghi nhận trùng tại các đơn vị trong hệ thống ra khỏi doanh thu hợp nhất, ví dụ hoạt động mua bán vật tư giữa công ty mẹ và các công ty con, dẫn đến giá trị doanh thu hợp nhất của toàn Công ty có giá trị nhỏ hơn giá trị doanh thu của Công ty mẹ.

3. Về sự khác biệt giá trị doanh thu trong báo cáo của HĐQT, BKS so với BCTC theo ý kiến của cổ đông: Doanh thu thực hiện theo báo cáo của HĐQT, BKS là doanh thu được hình thành từ 3 nguồn: doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác. Số liệu doanh thu thực hiện trong báo cáo của Tổng Giám đốc, HĐQT và BKS là nhất quán, cụ thể: doanh thu thực hiện năm 2018 của Công ty mẹ là 2.904,389 tỷ đồng; doanh thu thực hiện năm 2018 của hợp nhất các đơn vị thành viên là 2.887,354 tỷ đồng. Số liệu mà cổ đông xem trong báo cáo mới chỉ là doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ, dẫn đến có sự khác biệt so với tổng doanh thu thực hiện. Đề nghị cổ đông xem lại cụ thể trong báo cáo.

4. Về việc xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2019: Công tác lập kế hoạch và quản trị kế hoạch của HĐQT trong 5 năm qua đều thực hiện tốt, bám sát đúng theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên hàng năm phê duyệt. Năm 2019, các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, sản lượng, lợi nhuận đều được HĐQT xây dựng kế hoạch dựa trên nguồn công việc của năm 2019, bao gồm các Hợp đồng đã ký kết, các công việc đã và đang thực hiện, các công việc dự kiến thực hiện một cách chắc chắn và an toàn. Vì vậy, cổ đông có thể yên tâm về việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty.

5. Về kế hoạch phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu và cho cán bộ công nhân viên: Thứ nhất, năm 2018, Công ty dự kiến phát hành cổ phần tăng vốn do có nhu cầu vốn để thực hiện 1 số dự án mới như dự án cải tạo chung cư cũ Lê Hồng Phong, dự án nhà ở xã hội Lê Trọng Tấn,... Tuy nhiên, do bối cảnh thị trường khó khăn, các chính sách của nhà nước có nhiều thay đổi dẫn đến Công ty chưa thể triển khai 1 số dự án. Vì vậy, việc phát hành cổ phần tăng vốn trong năm 2018 chưa thực sự cấp thiết.

Thứ hai, theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, việc phát hành cổ phần tăng vốn cần được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đồng thời phải tuân thủ các điều kiện về việc đăng ký giao dịch tập trung sau khi hoàn thành đợt phát hành. Thời điểm năm 2018 là thời điểm chưa phù hợp với Công ty trong việc đăng ký giao dịch cổ phiếu tập trung trên thị trường. Do vậy, mặc dù Công ty đã chuẩn

bị hồ sơ phát hành cổ phần tăng vốn với đơn vị tư vấn là Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn (SSI) nhưng Công ty vẫn chưa thực hiện được kế hoạch tăng vốn theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 do chưa được UBCKNN thông qua.

6. Về danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024: Công ty thực hiện việc đề cử, ứng cử theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ý kiến của cổ đông lớn: Ông Nguyễn Đức Cử, đại diện được ủy quyền của Công ty TNHH Khải Hưng

Cổ đông lớn ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực, đóng góp và công sức của Hội đồng quản trị, Ban điều hành nhiệm kỳ 2014 – 2019 cùng toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty trong thời gian qua khi sau 5 năm tái cơ cấu, Công ty đã có sự tăng trưởng tốt, giải quyết được vấn đề mất cân đối tài chính, ngày càng khẳng định vị thế và thương hiệu trên thị trường.

Định hướng chính của XMC thời gian tới là vẫn tiếp tục tập trung vào 2 lĩnh vực chính là đầu tư bất động sản và năng lượng, đồng thời trở thành tổng thầu xây dựng hàng đầu Việt Nam.

Về việc ứng cử, đề cử vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024: các nhóm cổ đông đã thực hiện ứng cử, đề cử theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ý kiến của cổ đông 2: Mã số 258

Công ty hiện đang có khoản đầu tư vào Công ty CP Thủy điện Việt Lào. Cổ đông muốn biết tình hình đầu tư vào dự án này như thế nào? Lợi nhuận đóng góp từ dự án này vào lợi nhuận chung của công ty là bao nhiêu? Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại dự án này là bao nhiêu?

Trả lời của đoàn chủ tịch:

Đầu tư vào lĩnh vực năng lượng là một cơ hội đầu tư lớn, đặc biệt là nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo như thủy điện. Đối với dự án thủy điện Việt Lào, khi XMC tham gia đầu tư thì Nhà máy thủy điện Xê ka mản 3 với công suất 250Mb đang phát điện rất tốt. Theo đúng lộ trình ban đầu thì sau 4 năm, Công ty sẽ được chia cổ tức. Tuy nhiên, trong năm 2018, nhà máy Xê ka mản 3 gặp sự cố, dự kiến đến tháng 6/2020 mới phát điện trở lại. Vì vậy, trong năm 2018, Công ty chưa được nhận lợi nhuận từ khoản đầu tư nói trên. Ngoài nhà máy Xê ka mản 3, nhà máy Xê ka mản 1 đang phát điện với công suất tốt, đồng thời Công ty cũng đang tiếp tục đầu tư xây dựng nhà máy Xê ka mản xan xay.

Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty CP Thủy điện Việt Lào là 6,74% vốn điều lệ. Với tỷ lệ sở hữu này, XMC được cử 1 thành viên tham gia HĐQT của Công ty CP Thủy điện Việt Lào, do vậy, XMC nắm sát tình hình cũng như các hoạt động của Công ty CP Thủy điện Việt Lào, đảm bảo an toàn cho khoản đầu tư nói trên.

PHẦN THỨ TƯ – BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

Ông **Bùi Khắc Sơn** – Thay mặt Đoàn chủ tịch lần lượt nêu các nội dung đề Đại hội biểu quyết. Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu tại Đại hội, các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bao gồm:

1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự kiến kế hoạch năm 2019 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 (Công ty mẹ):**
 - Tổng giá trị sản lượng đạt: 2.965,572 tỷ đồng
 - Tổng doanh thu đạt: 2.904,389 tỷ đồng
 - Tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 97,507 tỷ đồng
- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 (hợp nhất toàn Công ty):**
 - Tổng giá trị sản lượng đạt: 2.813,594 tỷ đồng
 - Tổng doanh thu đạt: 2.887,354 tỷ đồng
 - Tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 98,300 tỷ đồng
- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (Công ty mẹ):**
 - Tổng giá trị sản lượng: 4.028,362 tỷ đồng
 - Tổng doanh thu: 3.727,209 tỷ đồng
 - Tổng lợi nhuận sau thuế: 165,076 tỷ đồng
- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (Hợp nhất toàn công ty):**
 - Tổng giá trị sản lượng: 4.355,637 tỷ đồng
 - Tổng doanh thu: 3.957,240 tỷ đồng
 - Tổng lợi nhuận sau thuế: 180,364 tỷ đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

2. Thông qua báo cáo tổng kết của HĐQT năm 2018, nhiệm kỳ 2014 – 2019 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán.

4.1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Đơn vị: đồng	
	Số tiền	
1. Tổng tài sản	4.290.070.728.685	
2. Nợ phải trả	3.634.781.241.175	
3. Vốn chủ sở hữu	655.289.487.510	
Trong đó:	549.919.800.000	
- Vốn góp của chủ sở hữu	0	
- Thặng dư vốn cổ phần	(30.845.085)	
- Cổ phiếu quỹ	0	
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	105.400.532.595	
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.904.388.749.831	
4. Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	2.768.569.586.085	
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác)	135.819.163.746	
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2018	97.506.559.614	
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2018		

4.2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Chỉ tiêu	Đơn vị: đồng	
	Số tiền	
1. Tổng tài sản	4.377.475.328.846	
2. Nợ phải trả	3.670.262.518.127	
3. Vốn chủ sở hữu	707.212.810.719	
Trong đó:	549.919.800.000	
- Vốn góp của chủ sở hữu	0	
- Thặng dư vốn cổ phần	(30.845.085)	
- Cổ phiếu quỹ	12.629.672.872	
- Quỹ đầu tư phát triển	0	
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	117.986.262.038	
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		

	26.707.920.894
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	2.887.354.428.735
4. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	2.741.999.473.945
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác + Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết)	145.354.954.790
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2018	98.300.205.410
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2018	

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thưởng Ban điều hành năm 2018:

5.1. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: **97.506.559.614** đồng

5.2. Trích lập các quỹ và chia cổ tức:

- Quỹ khen thưởng: 3.412.729.586 đồng (3,5% lợi nhuận sau thuế).
- Quỹ phúc lợi: 3.412.729.586 đồng (3,5% lợi nhuận sau thuế).

5.3. Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS:

- Mức trả thù lao là: 1.604.100.000 đồng (2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận trong kế hoạch)
- Mức thưởng là: 519.046.788 đồng (3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch).

5.4. Mức thưởng cho Ban điều hành:

- + 802.050.000 đồng, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch;
- + 865.077.980 đồng, tương đương 5% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

5.5. Mức chi cổ tức năm 2018 từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 15% trong đó: 10% bằng tiền mặt và 5% bằng cổ phiếu tính trên số vốn góp của chủ sở hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

6. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu với nội dung cụ thể như sau:

6.1. Nội dung chi tiết phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức 5% năm 2018:

- | | | |
|---|---|--|
| 1. Tổ chức phát hành | : | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai |
| 2. Tên cổ phiếu phát hành | : | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai |
| 3. Mã chứng khoán | : | XMC |
| 4. Loại cổ phiếu phát hành | : | Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng |
| 5. Mệnh giá cổ phiếu | : | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 6. Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu | : | 5%/vốn cổ phần; cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu thì được nhận 01 cổ phiếu |
| 7. Số lượng phát hành dự kiến | : | 2.749.511 cổ phiếu |
| 8. Giá phát hành dự kiến | : | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 9. Tổng giá trị phát hành dự kiến | : | 27.495.110.000 đồng (<i>Bằng chữ: Hai mươi bảy tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu một trăm mười nghìn đồng</i>) |
| 10. Xử lý cổ phiếu lẻ | : | Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ. |
| 11. Đối tượng phát hành | : | Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền. |
| 12. Nguồn phát hành | : | Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của các năm lũy kế đến ngày 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính riêng năm 2018 đã được kiểm toán. |
| 13. Thời gian thực hiện dự kiến | : | Quý II năm 2019. Thời điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định ngay sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. |
| 14. Các nội dung khác liên quan đến thay đổi vốn điều lệ và số lượng cổ phần lưu hành của Công ty | : | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành; - Thông qua việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành; - Thay đổi đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết/giao dịch cổ phần bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán trong trường hợp cổ phiếu của Công ty đã được đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết trước khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo phương án này. |

6.2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- (i) Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ phát hành gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sao cho việc phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty theo phương án này được thực hiện và hoàn thành theo đúng quy định của pháp luật;

- (ii) Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo phương án này, phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty;
- (iii) Lập, phê duyệt hồ sơ thay đổi đăng ký lưu ký tại VSD và đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phần bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán trong trường hợp cổ phần của Công ty đã được đăng ký lưu ký và niêm yết/giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán trước khi hoàn thành phát hành cổ phần theo phương án này;
- (iv) Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần để trả cổ tức theo phương án này;
- (v) Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (vi) Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu theo phương án nêu trên.
- (vii) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

7.1. Công ty mẹ:

Giá trị tổng sản lượng:	4.028,362 tỷ đồng
Doanh thu:	3.727,209 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	206,345 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	165,076 tỷ đồng

7.2. Toàn Công ty (Hợp nhất):

Giá trị tổng sản lượng:	4.355,637 tỷ đồng
Doanh thu:	3.957,240 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	236,085 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	180,364 tỷ đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

8. Thông qua phương án lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị, cụ thể:

Danh sách các công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán ASC (ASC);
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (DELOITTE);
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong năm Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

9. Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thưởng Ban điều hành năm 2019:

- Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận năm trong kế hoạch.

- Mức thưởng cho HĐQT và BKS là 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

- Mức thưởng cho Ban điều hành là 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận năm trong kế hoạch; 5% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

10. Thông qua tờ trình hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 và phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019, cụ thể như sau:

10.1. Hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018.

10.2. Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2019, cụ thể như sau:

- | | | |
|---------------------------|---|---|
| 1. Tổ chức phát hành | : | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai |
| 2. Tên cổ phiếu phát hành | : | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai |
| 3. Mã chứng khoán | : | XMC |
| 4. Loại cổ phần | : | Cổ phần phổ thông |
| 5. Mệnh giá | : | 10.000 đồng/cổ phần |
| 6. Đối tượng chào bán | : | Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cán bộ công nhân viên Công ty đủ điều kiện tham gia chương trình theo phê duyệt của Hội đồng quản trị. |

- Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của người lao động được phân phối cổ phiếu dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
7. Mục đích phát hành : - Gắn kết lợi ích của nhân viên và Công ty;
- Bổ sung thêm vốn lưu động cho Công ty.
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 54.990.220 cổ phần
9. Số lượng cổ phần dự kiến chào bán : 2.258.509 cổ phần
10. Tỷ lệ phát hành : Không quá 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành
11. Giá chào bán : Bằng mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần
12. Thời gian thực hiện : Năm 2019
13. Hạn chế chuyển nhượng : Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- (i) Lập phương án chi tiết phát hành cổ phần ESOP;
- (ii) Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành không quá 5% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành;
- (iii) Lựa chọn thời điểm phát hành ESOP phù hợp;
- (iv) Ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này;
- (v) Phê duyệt danh sách cán bộ công nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình;
- (vi) Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phần;
- (vii) Thực hiện các thủ tục niêm yết, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần phát hành thêm theo quy định;
- (viii) Sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ và làm thủ tục tăng vốn điều lệ căn cứ kết quả việc phát hành;
- (ix) Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- (x) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

11. Thông qua Trình trình hủy bỏ kế hoạch phát hành CP tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHCĐ 2018 và phê duyệt phương án phát hành CP tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu năm 2019, cụ thể như sau:

11.1. Hủy bỏ kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018.

11.2. Phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty năm 2019:

1. Tổ chức chào bán : Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
2. Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
3. Mã chứng khoán : XMC
4. Loại chứng khoán chào bán : Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
5. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Số lượng phát hành dự kiến : 10.000.000 cổ phiếu
7. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) : 100.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng)
8. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành : 700.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm tỷ đồng)
9. Hình thức chào bán : Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
10. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên tại ngày chốt danh sách để thực hiện đợt chào bán.
11. Tỷ lệ phát hành : 1:6
(Cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được 01 quyền và cứ 6 quyền sẽ được mua 01 cổ phiếu).
12. Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phần
13. Nguyên tắc xác định giá phát hành : Giá trị sổ sách của Công ty tại ngày 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 là: **12.375 đồng/cổ phiếu;**
Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng, thấp hơn 19,19% so với giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2018.
Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
14. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu : Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phiếu đến 5 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền.
15. Mục đích chào bán /Phương án sử dụng vốn : Bổ sung vốn, tăng quy mô hoạt động cho Công ty.
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất của Công ty.
16. Cam kết đưa cổ phiếu phát hành thêm vào giao dịch : Công ty cam kết đưa cổ phiếu phát hành thêm vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức trong thời hạn một năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
17. Thời gian dự kiến chào bán : Trong năm 2019 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công

- chúng.
18. Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán : Số tiền tối thiểu cần thu được đối với đợt phát hành này là 50.000.000.000 đồng (tương đương 50% tổng giá trị chào bán theo mệnh giá). Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét huy động từ các nguồn hợp pháp khác.
19. Pha loãng cổ phần : Cổ phiếu chưa được giao dịch tập trung tại Sở giao dịch chứng khoán nên giá cổ phiếu sẽ không bị điều chỉnh, tuy nhiên, do lượng cổ phiếu lưu hành tăng thêm nên sẽ xảy ra các rủi ro pha loãng sau:
(i) Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS), và (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần.
20. Nguyên tắc làm tròn số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông : Số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số lượng cổ phiếu được quyền mua nhỏ hơn 1 đơn vị sẽ không được thực hiện.
Ví dụ: Tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 100 cổ phần. Số cổ phần cổ đông được quyền mua theo phương án phát hành là $100 \times 1/6 = 16,67$. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được đăng ký mua là 16 cổ phiếu và 0,67 cổ phiếu lẻ sẽ không được thực hiện quyền mua.
21. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết : Đối với số cổ phiếu chưa bán hết do cổ đông không thực hiện quyền mua, thực hiện quyền mua không hết và số cổ phiếu lẻ phát sinh (do làm tròn xuống đến hàng đơn vị số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
(i) *Gia hạn đợt chào bán để chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;*
(ii) *Phân phối lại cho các nhà đầu tư khác với điều kiện không ưu đãi hơn các điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu tại phương án và số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.*
Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được HĐQT phân phối lại cổ phiếu từ chối mua dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
22. Các nội dung khác liên quan đến thay đổi vốn điều lệ và số lượng cổ phần lưu hành của Công :
- Thông qua sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành;
- Thông qua việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt

ty

phát hành;

- Thay đổi đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/nhiệm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết/giao dịch cổ phần bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán trong trường hợp cổ phiếu của Công ty đã được đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch/nhiệm yết trước khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo phương án này.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- (i) Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, xây dựng, hoàn thiện hồ sơ đăng ký chào bán gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sao cho việc phát hành thêm cổ phiếu của Công ty theo phương án này được thực hiện và hoàn thành theo đúng quy định của pháp luật;
- (ii) Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền, thời hạn đăng ký mua, chuyển nhượng quyền mua, thời hạn nộp tiền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc thực hiện việc chào bán cổ phiếu theo phương án này, phù hợp với quy định của pháp luật;
- (iii) Lập, phê duyệt hồ sơ thay đổi đăng ký lưu ký tại VSD và đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phần bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán trong trường hợp cổ phần của Công ty đã được đăng ký lưu ký và niêm yết/giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán trước khi hoàn thành phát hành cổ phần theo phương án này;
- (iv) Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc chào bán cổ phần theo phương án này;
- (v) Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- (vi) Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu theo phương án nêu trên.
- (vii) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.
- (viii) Cam kết tuân thủ đúng quy định tại khoản 2 Điều 189 Luật doanh nghiệp về mối quan hệ sở hữu giữa công ty mẹ và công ty con và giữa các công ty con.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

12. Thông qua nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các công ty con của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 34.518.663 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

13. Thông qua quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

14. Thông qua việc loại bỏ một số ngành nghề kinh doanh ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm: bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: kinh doanh xăng dầu (mã ngành 4661); bán buôn đồ dùng khác cho gia đình, chi tiết: kinh doanh dược, quầy thuốc (mã ngành 4649); và nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để loại bỏ ngành nghề kinh doanh đó ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

15. Thông qua nội dung bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 bao gồm cơ cấu và danh sách đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 51.785.077 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

16. Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Ông **Phùng Văn Thắng** – thành viên Ban bầu cử công bố trước Đại hội kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:

Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024:

TT	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết tín nhiệm	Đạt tỷ lệ % so với số cổ phần biểu quyết hợp lệ
1	Ông Nguyễn Đức Cử	51.720.447	99,93
2	Ông Bùi Khắc Sơn	51.744.917	99,98
3	Ông Nguyễn Thọ Phùng	51.715.447	99,92
4	Ông Kim Mạnh Hà	51.661.502	99,82
5	Bà Nguyễn Minh Trang	51.685.582	99,87

Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024:

TT	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết tín nhiệm	Đạt tỷ lệ % so với số cổ phần biểu quyết hợp lệ
1	Ông Lương Anh Tuấn	51.776.558	99,98
2	Ông Nguyễn Minh Đức	51.730.383	99,89
3	Bà Phạm Thị Thanh Huyền	51.728.492	99,89

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các ông bà có tên sau đã trúng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024:

Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024:

1. Ông Nguyễn Đức Cử
2. Ông Bùi Khắc Sơn
3. Ông Nguyễn Thọ Phùng
4. Ông Kim Mạnh Hà
5. Bà Nguyễn Minh Trang

Thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024:

1. Ông Lương Anh Tuấn
2. Ông Nguyễn Minh Đức
3. Bà Phạm Thị Thanh Huyền

PHẦN THỨ NĂM - KẾT THÚC HỘI NGHỊ

Biên bản Đại hội đã được Ban thư ký ghi lại đầy đủ trung thực theo nội dung Đại hội và được trình bày trước toàn thể Đại hội.

Biên bản Đại hội được lập vào hồi 11h45 phút ngày 20 tháng 04 năm 2019 và đã được Đại hội thông qua với 100% phiếu tham dự Đại hội biểu quyết tán thành. Đại hội bế mạc hồi 12h15 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



LƯƠNG ANH TUẤN

PHẠM THỊ THANH HUYỀN

BÙI KHẮC SƠN